

## NGHI THỨC KỶ AN

*Dâng hương:*

Hương đốt, khói trầm xông ngát  
Kết thành một đóa tường vân  
Đệ tử đem lòng thành kính  
Cúng dường Chư Phật mười phương.  
Giới luật chuyên trì nghiêm mật  
Công phu thiền định tinh cần  
Tuệ giác hiện dần quả báu  
Dâng thành một nén tâm hương.

Nam mô Hương cúng dường Bồ Tát

Ma Ha Tát (3 lần)

*Tán dương:*

Xinh tốt như hoa sen  
Rạng ngời như Bắc đẩu  
Xin quay về nương náu  
Bậc Thầy của Nhân, Thiên.

*Đảnh lễ Tam Bảo:*

- *Chí tâm đảnh lễ:* Nam mô tận hư không biến pháp giới quá hiện vị lai thập phương chư Phật, tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng thường trú Tam Bảo. (1 lạy)

- *Chí tâm đảnh lễ:* Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Long Hoa Giáo Chủ Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (1 lạy)

- *Chí tâm đảnh lễ:* Nam mô Tây  
Phương Cực Lạc thế giới Đại Từ Đại Bi A  
Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát,  
Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại Nguyên Địa  
Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải  
Chúng Bồ Tát. (1 lạy)

*Tán Dương Chí:*

Cành dương nước pháp  
Rưới khắp ba ngàn  
Tánh không tám đức sạch trần gian  
Pháp giới rộng thênh thang  
Tội nghiệp tiêu tan  
Lửa đỏ hóa sen vàng  
Nam mô Thanh Lương Địa Bồ Tát  
Ma Ha Tát. (3 lần)

## CHÚ ĐẠI BI

Nam Mô Đại Bi Hội Thượng Phật

Bồ Tát (3 lần)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm  
đà la ni:

Nam mô hắt ra đát na đa ra dạ da. Nam  
mô a rị gia. Bà lô yết đế, thước bát ra gia. Bồ  
đề tát đỏa bà da. Ma Ha Tát đỏa bà gia. Ma  
ha ca lô ni ca gia. Ân tát bàn ra phạt duệ. Số  
đát na đát tỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa y  
mông a rị gia. Bà lô kiết đế thất phật ra lăng  
đà bà.

Nam mô na ra cần trì. Hê rị ma ha bàn đả sa  
mế. Tát bà a tha đậu du bằng. A thệ dưng.  
Tát bà tát đả na ma bà già. Ma phật đật đậu.  
Đát điệt tha. Ân, a bà lô hê. Lô ca đế. Ca ra

đế. Di hê rị. Ma ha bồ đề tát đỏa. Tát bà tát  
bà. Ma ra ma ra. Ma hê ma hê rị đà dựng  
câu lô câu lô yết môn. Độ lô độ lô, phạt xà  
da đế. Ma ha phạt xà gia đế. Đà ra đà ra. Địa  
rị ni. Thất Phật ra gia. Giá ra giá ra. Ma ma  
phạt ma ra. Mục đế lệ. Y hê di hê. Thất na  
thất na. A ra sâm Phật ra xá lợi. Phạt xa  
phạt sâm. Phạt ra xá da. Hô lô hô lô ma ra.  
Hô lô hô lô hê rị. Ta ra ta ra. Tất rị tất rị. Tô  
rô tô rô. Bồ đề dạ, bồ đề dạ. Bồ đà dạ, bồ đà  
dạ. Di đế rị dạ. Na ra cần trì. Địa rị sắc ni na.  
Bà dạ ma na. Ta bà ha. Tất đà dạ, ta bà ha.  
Ma ha tất đà da. Ta bà ha. Tất đà dụ nghệ.  
Thất bàn ra dạ. Ta bà ha. Na ra cần trì. Ta bà  
ha. Ma ra na ra. Ta bà ha. Tất ra tăng a mục  
khê gia. Ta bà ha. Ta bà ma ha a tất đà da, ta  
bà ha. Giả kiết ra, a tất đà dạ. Ta bà ha. Ba  
đà ma yết tất đà da. Ta bà ha. Na ra cần trì,  
bàn già ra già. Ta bà ha. Ma bà lị thẳng yết

ra da. Ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da.  
Nam mô a rị da. Bà lô kiết đế. Thước  
bàn ra dạ. Ta bà ha.

Án tất điện đô mạn đả ra. Bạt đà gia.  
Ta bà ha. (3 lần)

Nam mô Bốn sư Thích Ca Mâu Ni Phật  
(3 lần)

Trang nghiêm thanh tịnh biết bao đời  
Mầu nhiệm Quán Âm quả tuyệt vời  
Bể khổ thuyền từ luôn cứu độ  
Chí thành cầu nguyện ứng theo lời.

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.  
(3 lần)

*Bài kệ khai kinh:*

Phật Pháp cao siêu rất thẳm sâu  
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu  
Con nay nghe đặng chuyên trì niệm  
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm màu

Nam Mô Pháp Hoa Hội Thượng

Phật Bồ Tát, Ma Ha Tát. (3 lần)

## KINH PHỔ MÔN

Lúc bấy giờ, Ngài Vô Tận Ý Bồ Tát liền từ chỗ ngồi đứng dậy trịch áo bày vai hữu, chấp tay hướng Phật mà bạch rằng: “Thế Tôn! Ngài Quán Thế Âm Bồ Tát do nhân duyên gì mà tên là Quán Thế Âm?”.

Phật bảo Ngài Vô Tận Ý Bồ Tát: “Thiện nam tử! Nếu có vô lượng trăm ngàn muôn ức chúng sanh chịu các khổ não, nghe Quán Thế Âm Bồ Tát này một lòng xưng danh. Quán Thế Âm Bồ Tát tức thời xem xét tiếng tăm kia, đều đặng giải thoát.

Nếu có người trì danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát này, dầu vào trong lửa



lớn, lửa chẳng cháy đặng, vì do sức oai thần của Bồ Tát này đặng như vậy.

Nếu bị nước lớn làm trôi, xưng danh hiệu Bồ Tát này liền đặng chỗ cạn.

Nếu có trăm ngàn muôn ức chúng sanh vì tìm vàng, bạc, lưu ly, xà cừ, mã não, san hô, hổ phách, trân châu các thứ báu, nên vào trong biển lớn, giả sử gió lớn thổi ghe thuyền của kia trôi tấp nơi nước quỷ La Sát, trong ấy nếu có nhận đến một người xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, thời các người đó đều đặng thoát khỏi nạn quỷ La Sát. Do nhân duyên đó mà tên là Quán Thế Âm.

Nếu lại có người sắp sẽ bị hại, xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, thời

dao gậy của người cầm liền gãy từng khúc, người ấy đang thoát khỏi.

Nếu quỷ Dạ Xoa cùng La Sát đầy trong cõi tam thiên đại thiên muốn đến hại người, nghe người xưng hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, thời các quỷ dữ đó còn không có thể dùng mắt dữ mà nhìn người, huống lại làm hại đặng.

Dầu lại có người hoặc có tội, hoặc không tội, gông cùm xiềng xích trói buộc nơi thân, xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, thấy đều đứt rã, liền đặng thoát khỏi.

Nếu kẻ oán tặc đầy trong cõi tam thiên đại thiên, có một vị thương chủ dắt các người buôn đem theo nhiều cửa báu, trải qua nơi đường hiểm trở, trong đó có một người

xương rằng:

“Các thiện nam tử! Chớ nên sợ sệt, các ông nên phải một lòng xưng danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, vị Bồ Tát đó hay đem pháp vô úy thí cho chúng sanh, các ông nếu xưng danh hiệu thời sẽ đặng thoát khỏi oán tặc này”. Các người buồn nghe rồi, đều lên tiếng xưng rằng: “Nam mô Quán Thế Âm Bồ Tát”, vì xưng danh hiệu Bồ Tát nên liền đặng thoát khỏi.

Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Đại Bồ Tát, sức oai thần cao lớn như thế!

Nếu có chúng sanh nào nhiều lòng dâm dục, thường cung kính niệm Quán Thế Âm Bồ Tát, liền đặng ly dục.

Nếu người nhiều giận hờn, thường

cung kính niệm Quán Thế Âm Bồ Tát, liền đặng là lòng giận.

Nếu người nhiều ngu si, thường cung kính niệm Quán Thế Âm Bồ Tát, liền đặng là ngu si.

Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ Tát có những sức oai thần lớn, nhiều lợi ích như thế, cho nên chúng sanh thường phải một lòng tưởng nhớ.

Nếu có người nữ, giả sử muốn cầu con trai, lễ lạy cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát, liền sanh con trai phước đức trí huệ, giả sử muốn cầu con gái, bèn sanh con gái có tướng xinh đẹp, vì trước đã trồng cội phước đức, mọi người đều kính mến.

Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ Tát có

sức thần như thế!

Nếu có chúng sanh cung kính lễ lạy Quán Thế Âm Bồ Tát, thời phước đức chẳng lường mất, cho nên chúng sanh đều phải thọ trì danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát.

Vô Tận Ý! Nếu có người thọ trì danh tự của sáu mươi ức hằng hà sa Bồ Tát, lại trọn đời cúng dường đồ ăn uống, y phục, giường nằm và thuốc thang. Ý ông nghĩ sao? Công đức của người thiện nam tử, thiện nữ như đó có nhiều chăng? ”.

Vô Tận Ý thưa: “Bạch Thế Tôn! Rất nhiều”. Phật nói: “Nếu lại có người thọ trì danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát, nhẫn đến một thời lễ lạy cúng dường, thời phước của

hai người đó bằng nhau không khác, trong trăm ngàn muôn ức kiếp không thể cùng tận.

Vô Tận Ý! Thọ trì danh hiệu Quán Thế Âm Bồ Tát đặng vô lượng vô biên phước đức lợi ích như thế!

Ngài Vô Tận Ý Bồ Tát bạch Phật rằng: “Thế Tôn, Quán Thế Âm Bồ Tát dạo đi trong cõi Ta Bà như thế nào? Nói pháp cho chúng sanh như thế nào? Sức phương tiện việc đó ra sao?”.

Phật bảo Vô Tận Ý Bồ Tát: Thiện nam tử! Nếu có chúng sanh trong quốc độ nào đáng dùng thân Phật đặng độ thoát, thời Quán Thế Âm Bồ Tát liền hiện thân Phật mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Duyên Giác đặng độ thoát, liền hiện thân Duyên Giác mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Thanh Văn đặng độ thoát, liền hiện thân Thanh Văn mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Phạm Vương đặng độ thoát, liền hiện thân Phạm Vương mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Đế Thích đặng độ thoát, liền hiện thân Đế Thích mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân TỰ TẠI THIÊN đặng độ thoát, liền hiện thân TỰ TẠI THIÊN mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân ĐẠI TỰ TẠI THIÊN đặng độ thoát, liền hiện thân ĐẠI TỰ TẠI THIÊN

Tại Thiên mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Thiên Đại Tướng Quân đặng độ thoát, liền hiện thân Thiên Đại Tướng Quân mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tỳ Sa Môn đặng độ thoát, liền hiện thân Tỳ Sa Môn mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tiểu Vương đặng độ thoát, liền hiện thân Tiểu Vương mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Trưởng giả đặng độ thoát, liền hiện thân Trưởng giả mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Cư sĩ đặng độ thoát, liền hiện thân Cư sĩ mà vì đó nói pháp.



Người đáng dùng thân Tế Quan đặng độ thoát, liền hiện thân Tế Quan mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Bà La Môn đặng độ thoát, liền hiện thân Bà La Môn mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Tỳ kheo, Tỳ kheo Ni, Ưu Bà Tắc và Ưu Bà Di đặng độ thoát, liền hiện thân Tỳ kheo, Tỳ kheo Ni, Ưu Bà Tắc và Ưu Bà Di mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân phụ nữ của Trưởng giả, Cư sĩ, Tế Quan và Bà La Môn đặng độ thoát, liền hiện thân phụ nữ mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân đồng nam và đồng nữ đặng độ thoát, liền hiện thân đồng

nam và đồng nữ mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Đà, Nhơn cùng Phi Nhơn đặng độ thoát, liền đều hiện thân mà vì đó nói pháp.

Người đáng dùng thân Chấp Kim Cang Thần đặng độ thoát, liền hiện thân Chấp Kim Cang Thần mà vì đó nói pháp.

Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ Tát đó thành tựu công đức như thế, dùng các thân hình dạo đi trong các cõi nước để độ thoát chúng sanh, cho nên các ông phải một lòng cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát.

Quán Thế Âm Đại Bồ Tát đó ở trong

chỗ nạn gấp sợ sệt hay ban sự vô úy, cho nên cõi Ta Bà này đều gọi Ngài là vị “Thí Vô Úy”.

Vô Tận Ý Bồ Tát bạch Phật: “Thế Tôn! Con nay phải cúng dường Quán Thế Âm Bồ Tát”, liền mở chuỗi ngọc bằng các châu báu nơi cổ giá trị trăm ngàn lượng vàng, đem trao cho Ngài Quán Thế Âm mà nói rằng: “Xin Ngài nhận chuỗi trân bảo pháp thí này”.

Khi ấy, Quán Thế Âm Bồ Tát chẳng chịu nhận chuỗi. Ngài Vô Tận Ý lại thưa cùng Quán Thế Âm Bồ Tát rằng: “Xin Ngài vì thương chúng tôi mà nhận chuỗi ngọc này”.

Bấy giờ, Phật bảo Quán Thế Âm Bồ Tát:

“Ông nên thương Vô Tận Ý Bồ Tát này và hàng tứ chúng cùng Trời, Rồng, Dạ Xoa, Càn Thát Bà, A Tu La, Ca Lô La, Khẩn Na La, Ma Hầu La Đà, Nhơn và Phi Nhơn v.v... mà nhận chuỗi ngọc đó ”.

Tức thời Quán Thế Âm Bồ Tát thương hàng tứ chúng và Trời, Rồng, Nhơn, Phi Nhơn v.v... mà nhận chuỗi ngọc đó, chia làm hai phần: Một phần dâng Đức Thích Ca Mâu Ni Phật và một phần dâng tháp của Phật Đa Bảo.

- Vô Tận Ý! Quán Thế Âm Bồ Tát có sức thần tự tại như thế, dạo đi nơi cõi Ta Bà.

Lúc đó, Ngài Vô Tận Ý Bồ Tát nói kệ hỏi Phật rằng:

“Thế Tôn đủ tướng tốt  
Con nay lại hỏi Ngài  
Phật tử nhân duyên gì?  
Tên là Quán Thế Âm.

Đấng đầy đủ tướng tốt  
Kệ đáp Vô Tận Ý:  
“Ông nghe hạnh Quán Âm  
Khéo ứng các nơi chỗ

Thệ rộng sâu như biển  
Nhiều kiếp chẳng nghĩ bàn  
Hầu nhiều nghìn ức Phật  
Phát nguyện thanh tịnh lớn.

Ta vì ông lược nói  
Nghe tên cùng thấy thân

Tâm niệm chẳng luống qua  
Hay diệt khổ các cõi.

Giả sử sanh lòng hại  
Xô rớt hầm lửa lớn  
Do sức niệm Quán Âm  
Hầm lửa biến thành ao.

Hoặc trôi dạt biển lớn  
Các nạn quý, cá, rồng  
Do sức niệm Quán Âm  
Sóng mòi chẳng chìm đặng.

Hoặc ở chót Tu Di  
Bị người xô rớt xuống  
Do sức niệm Quán Âm  
Như mặt nhật treo không

Hoặc bị người dữ rượt  
Rớt xuống núi Kim Cang  
Do sức niệm Quán Âm  
Chẳng tổn đến mảy lông.

Hoặc gặp oán tặc vây  
Đều cầm dao làm hại  
Do sức niệm Quán Âm  
Đều liền sanh lòng lành.

Hoặc bị khổ nạn vua  
Khi hành hình sắp chết  
Do sức niệm Quán Âm  
Dao liền gãy từng đoạn.

Hoặc tù cầm xiềng xích  
Tay chân bị gông cùm

Do sức niệm Quán Âm  
Tháo rã đặng giải thoát.

Nguyên rửa các thuốc độc  
Muốn hại đến thân đó  
Do sức niệm Quán Âm  
Trở hại nơi bốn nhờn.

Hoặc gặp La Sát dữ  
Rồng độc các loài quý  
Do sức niệm Quán Âm  
Liên đều không dám hại.

Hoặc thú dữ vây quanh  
Nanh vuốt nhọn đáng sợ  
Do sức niệm Quán Âm  
Vội vàng bỏ chạy thẳng.



Rắn độc cùng bò cạp  
Hơi độc khói lửa đốt  
Do sức niệm Quán Âm  
Theo tiếng tự bỏ đi.

Mây sấm nổ sét đánh  
Tuôn giá, xối mưa lớn  
Do sức niệm Quán Âm  
Liên đặng tiêu tan cả.

Chúng sanh bị khổ ách  
Vô lượng khổ bức thân  
Quán Âm sức trí diệu  
Hay cứu khổ thế gian.

Đầy đủ sức thần thông  
Rộng tu trí phương tiện

Các cõi nước mười phương  
Không cõi nào chẳng hiện.

Các loài trong đường dữ:  
Địa ngục, quỷ, súc sanh  
Sanh, già, bệnh, chết, khổ  
Lần đều khiến dứt hết.

Chơn quán thanh tịnh quán  
Trí huệ quán rộng lớn  
Bi quán và từ quán  
Thường nguyện, thường chiêm  
ngưỡng.

Sáng thanh tịnh không như  
Huệ nhật phá các tối  
Hay tiêu tai khói lửa  
Khắp soi sáng thế gian.

Lòng bi răn như sấm  
Ý từ diệu dương mây  
Xối mưa pháp cam lồ  
Dứt trừ lửa phiền não.

Cãi kiện qua chỗ quan  
Trong quân trận sợ sệt  
Do sức niệm Quán Âm  
Cừ oán đều lui tan.

Diệu Âm, Quán Thế Âm  
Phạm âm, Hải triều âm  
Tiếng hơn thế gian kia  
Cho nên thường phải niệm.

Niệm niệm chớ sanh nghi  
Quán Âm bậc tịnh thánh

Nơi khổ não nạn chết  
Hay vì làm nương cậy.

Đủ tất cả công đức  
Mắt lành trông chúng sanh  
Biển phước lớn không lường  
Cho nên phải đánh lễ”.

Bấy giờ, Ngài Trì Địa Bồ Tát liền từ chỗ  
ngồi đứng dậy đến trước Phật bạch rằng:  
“Thế Tôn! Nếu có chúng sanh nào nghe  
phẩm Quán Thế Âm Bồ Tát đạo nghiệp tự  
tại, Phổ môn thị hiện sức thần thông này  
thời phải biết công đức người đó chẳng ít”.

Lúc Phật nói phẩm Phổ Môn này, trong  
chúng có tám muôn bốn ngàn chúng sanh  
đều phát tâm Vô Đẳng Đẳng, Vô Thượng

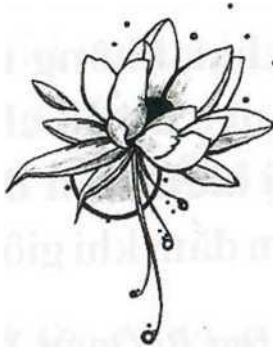
Chánh Đẳng Chánh Giác.

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát.

Ma Ha Tát (3 lần)

*Lục tự đại minh chơn ngôn:*

Án ma ni bát di hồng (108 lần)



# MƯỜI HAI LỜI NGUYỆN

- Nguyện thứ nhất, khi hành Bồ Tát  
Danh hiệu tôi Tự Tại Quán Âm  
Viên thông thanh tịnh căn trần  
Nơi nào đau khổ tâm thanh cứu liền.

*(Hoà) - Đại Từ Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát  
Ma Ha Tát. (1 lạy)*

-Nguyện thứ hai, không nài gian khổ  
Quyết một lòng cứu độ chúng sanh  
Luôn luôn thị hiển biển đông  
Vớt người chìm đắm khi giông gió nhiều.

*(Hoà) - Đại Từ Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát  
Ma Ha Tát. (1 lạy)*

-Nguyện thứ ba, Ta bà ứng hiện  
Chốn U-Minh nhiều chuyện khổ đau  
Oan gia tương báo hại nhau  
Nghe tiếng cầu nguyện mau mau cứu liền.

*(Hoà) -Đại Từ Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát  
Ma Ha Tát (1 lạy)*

-Nguyện thứ tư, hay trừ yêu quái  
Bao nhiêu loài ma quỷ gớm ghê  
Độ cho chúng hết u mê  
Dứt trừ nguy hiểm không hề nhiều  
nhưng.

*(Hoà) -Đại Từ Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát  
Ma Ha Tát (1 lạy)*





-Nguyện thứ bảy, dứt ba đường dữ  
Chốn ngục hình ngạ quỷ súc sanh  
Cọc beo thú dữ vây quanh  
Quán Âm thị hiện, chúng sanh thoát nàn.

*(Hoà) -Đại Từ Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát  
Ma Ha Tát (1 lạy)*

- Nguyện thứ tám, tội nhân bị trói  
Bị hành hình rồi lại khảo tra  
Thành tâm lễ bái thiết tha  
Quán Âm phù hộ thoát ra nhẹ nhàng.

*(Hoà) -Đại Từ Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát  
Ma Ha Tát (1 lạy)*

-Nguyện thứ chín, làm thuyền cứu vớt  
Giúp cho người vượt khỏi lênh đênh  
Bốn bề biển khổ chông chênh  
Quán Âm độ hết an nhiên Niết Bàn.

*(Hoà) -Đại Từ Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát  
Ma Ha Tát (1 lạy)*

-Nguyện thứ mười, Tây phương tiếp dẫn  
Vòng hoa thơm, kỹ nhạc lộng tàn  
Tràng phan, bảo cái trang hoàng  
Quán Âm cứu độ thẳng đàng về Tây.

*(Hoà) -Đại Từ Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát  
Ma Ha Tát (1 lạy)*

-Nguyện mười một, Di Đà thọ ký  
Cảnh Tây phương tuổi thọ không lường  
Chúng sanh thọ mạng miên trường  
Quán Âm nhớ niệm Tây phương mau về.

*(Hoà) -Đại Từ Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát  
Ma Ha Tát (1 lạy)*

- Nguyện mười hai, tu hành tinh tấn  
Dù thân này tan nát cũng đành  
Thành tâm nỗ lực thực hành  
Mười hai câu nguyện độ sanh đời đời.

*(Hoà) -Đại Từ Đại Bi Quán Thế Âm Bồ Tát  
Ma Ha Tát (1 lạy)*

# KINH TINH YẾU BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA

Bồ Tát Quán Tự Tại  
Khi quán chiếu thâm sâu  
Bát Nhã Ba La Mật  
Bỗng soi thấy năm uẩn  
Đều không có tự tánh  
Thực chứng điều ấy xong  
Ngài vượt thoát tất cả  
Mọi khổ đau ách nạn  
“Nghe đây Xá Lợi Tử:  
Sắc chẳng khác gì không  
Không chẳng khác gì sắc  
Sắc chính thực là không  
Không chính thực là sắc  
Còn lại bốn uẩn kia

Cũng đều như yậy cả.  
Xá Lợi Tử nghe đây:  
Thể mọi pháp đều không  
Không sanh cũng không diệt  
Không như cũng không sạch  
Không thêm cũng không bớt  
Cho nên trong tánh không  
Không có sắc, thọ, tưởng  
Cũng không có hành thức  
Không có nhãn, nhĩ, tỷ  
Thiệt, thân, ý sáu căn  
Không có sắc, thanh, hương  
Vị, xúc, pháp, sáu trần  
Không có mười tám giới  
Từ nhãn đến ý thức  
Không hề có vô minh  
Không có hết vô minh

Cho đến không lão tử  
Cũng không hết lão tử  
Không khổ, tập, diệt, đạo  
Không trí cũng không đặc  
Vì không có sở đặc  
Nên một vị Bồ Tát  
Nương diệu pháp trí độ  
Tâm không còn chướng ngại  
Vì tâm không chướng ngại  
Nên không có sợ hãi  
Xa lìa mọi mộng tưởng  
Xa lìa mọi điên đảo  
Đạt Niết Bàn tuyệt đối  
Chư Phật trong ba đời  
Y diệu pháp trí độ  
Nên đặc vô thượng giác

Vậy nên phải biết rằng

Bát Nhã Ba La Mật

Là linh chú đại thần

Là linh chú đại minh

Là linh chú vô thượng

Là linh chú tuyệt đỉnh

Là chân lý bất vọng

Có năng lực tiêu trừ

Tất cả mọi khổ nạn

Cho nên tôi muốn nói

Câu thần chú trí độ

Bát Nhã Ba La Mật.

Nói xong đức Bồ Tát

Liên đọc thần chú rằng:

“Yết đế, yết đế, ba la yết đế, ba la tăng yết  
đế, bồ đề, tát bà ha. ” (3 lần)

*Quy sám:*

Trầm hương xông ngát điện  
Sen nở Phật hiện thân  
Pháp giới thành thanh tịnh  
Chúng sanh lắng nghiệp trần.  
Đệ tử đem tâm thành  
Hương về ngôi Tam Bảo.

Phật là Thầy chỉ đạo  
Bậc tỉnh thức vẹn toàn  
Các tướng tốt đoan trang  
Trí và Bi viên mãn.

Pháp là con đường sáng  
Dẫn người thoát cõi mê  
Đưa chúng con trở về  
Sống cuộc đời tỉnh thức.



Tăng là đoàn thể đẹp  
Cùng đi trên đường vui  
Tu tập hạnh giải thoát  
Làm an lạc cuộc đời.

Đệ tử nương Tam Bảo  
Trên con đường học đạo  
Biết Tam Bảo tự tâm  
Nên nguyện xin chuyên cần  
Làm sáng sạch trong lòng  
Ba viên ngọc cao quý.

Nguyện quán theo hơi thở  
Miệng nở nụ cười tươi  
Nguyện học nhìn cuộc đời  
Bằng con mắt quán chiếu.

Con nguyện xin tìm hiểu  
Nỗi khổ của muôn loài  
Tu tập lòng Từ Bi  
Thực hành hạnh hỷ xả  
Sáng cho người thêm vui  
Chiều giúp người bớt khổ.

Đệ tử nguyện  
Sống cuộc đời thiếu dục  
Sống lành mạnh an hòa  
Cho thân thể kiện khương  
Nguyện rũ bỏ âu lo  
Học tha thứ bao dung  
Cho tâm tư nhẹ nhõm.

Đệ tử nguyện  
Xin đền báo ân sâu

Ơn cha mẹ ơn thầy  
Ơn chúng sanh bè bạn  
Nguyện tu học tinh chuyên  
Cho cây lòng bi trí  
Ra hoa và kết trái  
Mong cho một ngày kia  
Có khả năng cứu độ  
Dem muôn loài chúng sanh  
Vượt ra ngoài cõi khổ.  
Xin nguyện Phật, Pháp, Tăng  
Chứng minh và gia hộ  
Cho đệ tử chúng con  
Sớm viên thành đại nguyện.

*Hồi hướng:*

Trì tụng kinh thâm diệu  
Tạo công đức vô biên

Đệ tử xin hồi hướng  
Cho chúng sanh mọi miền.

Pháp môn xin nguyện học  
Ân nghĩa xin nguyện đền  
Phiền não xin nguyện đoạn  
Quả Phật xin chứng nên.

Nguyện sanh về tịnh độ  
Sen nở thấy vô sanh  
Chư Phật và Bồ Tát  
Là những bạn đồng hành.

Nguyện dứt hết phiền não  
Cho trí huệ phát sanh  
Cho tội chướng tiêu tán  
Quả giác ngộ viên thành.

Nguyện đem công đức này  
Hương về khắp tất cả  
Đệ tử và chúng sanh  
Đều trọn thành Phật đạo.

*Phục nguyện:*

Nam mô A Di Đà Phật.  
Vừa rồi bao nhiêu công đức  
Bấy nhiêu hương hoa  
Thành kính thiết tha  
Nguyện xin cúng dường

Phổ Môn thị hiện tâm tinh cứu khổ  
Quán Thế Âm Bồ Tát

Từ bi gia hộ Phật tử .....  
Sanh năm....., tuổi.....

*Kính nguyện:*

Mưa pháp thấm nhuần,  
Bồ Đề tăng trưởng,  
Mây lành che mát  
Phiền não tiêu tan.

Nguyện tiêu tội nghiệp đã qua,  
mất còn đều lợi  
Xin làm phước lành sắp tới, già trẻ  
đồng nường  
Pháp giới âm dương, đều thành  
Phật đạo.  
Nam mô A Di Đà Phật. (*đồng hoà*)

*Tam quy y:*

Tự nương về Phật  
Nguyện cho chúng sanh

Thế theo đạo cả  
Phát lòng vô thượng. (1 lễ)

Tự nương về Pháp  
Nguyện cho chúng sanh  
Hiếu thâu kinh tạng  
Trí huệ như biển. (1 lễ)

Tự nương về Tăng  
Nguyện cho chúng sanh  
Thống lý đại chúng  
Tất cả không ngại. (1 lễ)

